

# GIÁO DỤC MÔI TRƯỜNG CHO TRẺ MẪU GIÁO THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

NGUYỄN THỊ VIÊN - NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG - NGÔ THỊ YẾN\*

Ngày nhận bài: 20/07/2016; ngày sửa chữa: 20/07/2016; ngày duyệt đăng: 22/07/2016.

**Abstract:** Nowadays, people are living in a complicated world with many emerging problems such as environmental pollution, natural resource degradation, etc. Therefore, raising awareness of preschoolers on environment issues and hygiene is essential. Environmental education in kindergartens helps preschoolers form initial reflection and habit of protecting environment, behave properly, respect and preserve the environment.

**Keywords:** Environmental education, kindergarten, preschooler.

**C**ương trình giáo dục môi trường (GDMT) đã được triển khai trong các cơ sở giáo dục mầm non theo hướng tích hợp từ nhiều năm nay. Các nội dung được lồng ghép ở nhiều hoạt động như: vui chơi, học tập, ăn, ngủ, lao động... nhưng thực hiện hiệu quả nhất là GDMT thông qua hoạt động vui chơi.

## 1. Những mục tiêu cần đạt trong GDMT cho trẻ mẫu giáo

**1.1. Về kiến thức:** - Trẻ có những hiểu biết ban đầu về môi trường sống của con người, mối quan hệ của động vật, thực vật và con người... để trẻ biết giao tiếp, yêu thương những người gần gũi quanh mình, biết chăm sóc bảo vệ cây cối, bảo vệ con vật quanh nơi mình ở; - Trẻ có những kiến thức đơn giản về cơ thể, cách chăm sóc giữ gìn sức khỏe cho bản thân; - Có một số kiến thức đơn giản về ngành nghề, văn hóa, phong tục tập quán của địa phương.

**1.2. Về kĩ năng - hành vi:** - Có thói quen sống gọn gàng, ngăn nắp, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường sạch sẽ; - Tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn, bảo vệ môi trường lớp học, gia đình, nơi ở như: vệ sinh cá nhân, vệ sinh nhà cửa ở gia đình, trường/lớp học, chăm sóc vật nuôi, cây trồng,... với những công việc vừa sức với trẻ; - Tiết kiệm, chia sẻ, hợp tác với bạn bè và những người xung quanh; - Có thái độ đối với các hành vi làm bẩn và phá hoại môi trường như: vứt rác bừa bãi, chặt cây hái hoa, dẫm lên cỏ, bắn giết động vật...

**1.3. Về thái độ - tình cảm:** - Yêu quý, gần gũi với thiên nhiên; - Tự hào và có ý thức giữ gìn, bảo vệ những phong cảnh, địa danh nổi tiếng của quê hương; - Quan tâm đến những vấn đề của môi trường trường/lớp học, gia đình và tích cực tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường.

## 2. Ý nghĩa của hoạt động vui chơi đối với việc GDMT cho trẻ mẫu giáo

- Vui chơi giúp trẻ hiểu về mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên và với xã hội. Chính sự mô phỏng, tượng trưng này đã đem lại cho trẻ niềm say mê, hứng thú khám phá những điều thú vị trong cuộc sống.

- Vui chơi là hoạt động mang màu sắc xúc cảm chân thực mạnh mẽ, là điều kiện để hình thành ở trẻ thái độ đối với môi trường. Trẻ yêu quý, gần gũi, thân thiện với thiên nhiên; tự hào và có ý thức giữ gìn trường/lớp, gia đình phong cảnh, địa danh của quê hương, tích cực tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường.

- Vui chơi là cơ hội thuận lợi để trẻ trải nghiệm cuộc sống thực. Thông qua trò chơi, trẻ được chơi theo nhu cầu, sở thích và hứng thú với nhiều tình huống khác nhau. Từ đó, trẻ có thói quen sống gọn gàng, ngăn nắp, vệ sinh môi trường sạch sẽ; chia sẻ, hợp tác với bạn bè và những người xung quanh, ứng xử có văn hóa; phân biệt được những hành vi văn hóa và hành vi phá hoại môi trường, từ đó tích cực tham gia vào các hoạt động giữ gìn, bảo vệ môi trường.

## 3. Một số biện pháp GDMT cho trẻ mẫu giáo đạt hiệu quả cao

**3.1. Lập kế hoạch chơi nhằm mục đích GDMT.** Nội dung GDMT cần được lồng ghép trong kế hoạch tổ chức hoạt động vui chơi nói chung ở trường mầm non, theo cấu trúc gồm: mục đích - yêu cầu; nội dung chơi; hình thức tổ chức chơi; phương pháp, biện pháp hướng dẫn; chuẩn bị đồ dùng vật liệu; đánh giá kết quả chơi của trẻ.

\* Trưởng Cao đẳng Sư phạm Điện Biên

Giáo viên (GV) xác định mục đích yêu cầu cần dựa vào nội dung kiến thức, kĩ năng về GDMT và khả năng nhận thức của trẻ.

Lựa chọn hình thức, phương pháp, biện pháp hướng dẫn: căn cứ vào nội dung chơi và đặc điểm nhận thức về môi trường của trẻ, tùy thuộc vào mục đích của trò chơi để hình thành cho trẻ những kiến thức mới về môi trường, hay củng cố, rèn luyện những kiến thức và kĩ năng đã biết.

**3.2. *Sưu tầm, lựa chọn các trò chơi quen thuộc ở địa phương và phù hợp với nội dung GDMT.*** GV cần xác định rõ nhiệm vụ, mục tiêu, nội dung GDMT cụ thể cho trẻ mẫu giáo, sau đó sưu tầm các trò chơi từ các nguồn tài liệu như sách, báo, tạp chí, sáng kiến kinh nghiệm của GV, phụ huynh học sinh và cộng đồng... Trong mỗi giờ chơi, cô căn cứ vào nội dung, mục tiêu GDMT cho trẻ, căn cứ vào đặc điểm nhận thức và vốn kinh nghiệm của trẻ để tiến hành lựa chọn trò chơi có nội dung phù hợp trong ngân hàng trò chơi đã sưu tầm.

**3.3. *Xây dựng môi trường chơi hấp dẫn và phù hợp với nội dung GDMT.*** Khi xây dựng môi trường chơi cho trẻ, GV phải tính đến các yếu tố như: mục đích tổ chức môi trường chơi; tạo không gian chơi hợp lí cho trẻ; chuẩn bị, bài trí đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, các phương tiện đáp ứng việc triển khai trò chơi cũng như trang phục cho trẻ.

Để xây dựng tốt môi trường chơi phù hợp với nội dung GDMT, GV lưu ý: - Quan tâm và đầu tư việc xây dựng môi trường chơi cho lớp mẫu giáo ở các trường mầm non; - Cần sáng tạo, linh hoạt trong việc tạo không gian chơi và sắp xếp, bài trí đồ dùng, đồ chơi; - Thường xuyên bổ sung, thay đổi đồ dùng, đồ chơi, cũng như thay đổi cách sắp đặt sao cho phù hợp với các loại trò chơi; - Biết tìm kiếm và dạy trẻ tự tìm kiếm, tận dụng những nguyên vật liệu phế thải, có sẵn trong tự nhiên của địa phương.

**3.4. *Tạo ra những tình huống chơi có vấn đề để lôi cuốn trẻ vào trò chơi.*** Tạo tình huống có vấn đề trong khi chơi chính là việc GV tạo ra những tình huống mới. Những tình huống mới có thể là bằng câu hỏi, lời đề nghị, hay làm phức tạp dần các tình huống chơi, nâng cao yêu cầu chơi, nâng dần mức độ khó của nhiệm vụ, luật chơi và hành động chơi, có thể là việc đưa thêm các dấu hiệu bổ sung hướng sự chú ý của trẻ vào vấn đề vừa xuất hiện hoặc có thể dùng yếu tố nghệ thuật (bài thơ, câu đố, ca dao...) phù hợp với nội dung GDMT trong quá trình chơi.

*Lưu ý khi tạo tình huống chơi:* - Chú ý đảm bảo vai trò chủ thể tích cực của trẻ, tôn trọng trẻ. Những

tình huống chơi phải mang tính định hướng, phát triển và có sức hấp dẫn; - Nắm vững đặc điểm phát triển của trẻ; cách thức tổ chức hoạt động vui chơi và cách tạo tình huống có vấn đề.

**3.5. *Luân phiên vai chơi, nhóm chơi và sử dụng hình thức thi đua trong trò chơi.*** Trong quá trình chơi của trẻ, GV quan sát, theo dõi để biết được khả năng thể hiện vai chơi, mức độ tham gia và hứng thú của từng trẻ để luân chuyển vai chơi, nhóm chơi phù hợp; tạo cơ hội cho trẻ được thực hành những hành vi bảo vệ môi trường ở những hoàn cảnh khác nhau.

Trong nhóm chơi, mỗi trẻ đảm nhận một nhiệm vụ chơi khác nhau. GV cần động viên, khích lệ và tạo điều kiện cho trẻ thi đua cá nhân. Đối với những trò chơi có luật như trò chơi học tập, trò chơi vận động, có thể tổ chức trò chơi dưới hình thức chia nhóm, thi đua giữa các nhóm với nhau, tạo sự hứng khởi, tích cực hơn trong hoạt động chơi, hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhóm, bên cạnh đó sẽ giúp trẻ củng cố và mở rộng những kiến thức, kĩ năng, thái độ về môi trường.

**3.6. *Theo dõi, kịp thời uốn nắn hành động của trẻ và tạo điều kiện cho trẻ tích cực tự đánh giá hoạt động của mình cũng như các bạn cùng chơi.*** Trong trò chơi, có rất nhiều tình huống xảy ra như: nảy sinh xung đột trong quá trình thoả thuận chơi; có những hành động chơi sai lệch với mục tiêu GD; trẻ có những lời nói và thái độ chưa đúng mực... Trong những tình huống đó, GV cần kịp thời uốn nắn, sửa sai cho trẻ bằng lời nói trực tiếp, tạo tình huống hoặc sử dụng hành động mẫu để điều chỉnh hành vi, thái độ của trẻ.

Trong quá trình trẻ chơi hoặc kết thúc buổi chơi, GV tạo điều kiện để trẻ có cơ hội tự nhận xét, cảm nhận, đánh giá mình và bạn cùng chơi. Điều đó giúp trẻ bước đầu tự đánh giá bản thân, phát triển tính tự lập và tích cực hoạt động, từ đó những phẩm chất chủ động, sáng tạo sẽ hình thành và phát triển. Mặt khác, đây cũng là cơ hội để trẻ tự khẳng định mình về nhận thức, năng lực và phẩm chất cá nhân trước tập thể.

#### **4. Một số điểm lưu ý:**

- Để tăng cường hiệu quả giáo dục bảo vệ môi trường trong trường mầm non, cần trang bị thêm tài liệu hướng dẫn, học liệu về các trò chơi giáo dục môi trường cho trẻ em.

- Đầu tư trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho từng lớp và các khu vực vui chơi trong trường.

- Tạo cơ hội cho GV học hỏi, trao đổi kinh nghiệm để nâng cao hiểu biết về GDMT cho trẻ; tăng cường

*(Xem tiếp trang 108)*

Cần đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, luân chuyển cán bộ để phát huy tính tích cực chủ động của đội ngũ cán bộ y tế; định kỳ tổ chức tổng kết công tác giáo dục và thực hành YĐ đối với NY tế; căn cứ thực trạng để ban hành Chỉ thị về tăng cường YĐ trong các đơn vị y tế, tạo niềm tin cho SV NY trong tu dưỡng và rèn luyện YĐ. Mặt khác, cần có chính sách ưu đãi đối với các giảng viên dạy ở hệ thống các trường y (điều kiện về vật chất, thời gian đi học tập, nâng cao trình độ, tiếp cận với những kiến thức mới).

**3.6. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của SV trong rèn đức, luyện tài.** Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong tự giáo dục các giá trị đạo đức của SV nói chung và tự GDYĐ của SV NY nói riêng là vấn đề rất quan trọng và cần thiết, cần được duy trì và tiến hành thường xuyên, liên tục để ngày càng hoàn thiện bản thân hơn nữa; đòi hỏi SV phải tích cực tu dưỡng, rèn luyện để luôn vững vàng trước mọi cám dỗ về vật chất, kiểm nghiệm bản lĩnh tự giáo dục, tự điều chỉnh mọi hành vi của mình sao cho đúng với những chuẩn mực xã hội.

Do tính đặc thù của nghề nghiệp nên việc GDYĐ cho SV NY còn thông qua quá trình tự giáo dục, tự rèn

luyện ở thực tế lâm sàng tại các cơ sở y tế. Đây là biện pháp quan trọng nhằm hình thành những phẩm chất nghề nghiệp cho SV NY. Qua hoạt động thực tiễn, đòi hỏi SV phải có sự nỗ lực trong tự giáo dục, tự rèn luyện để thích nghi với môi trường bệnh viện, tích cực hoạt động để tự tích lũy, trang bị trang bị cho mình những kiến thức chuyên môn vững vàng, ý thức đạo đức nghề nghiệp đúng đắn. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] G. Bandzelaze (1985). *Đạo đức học* (tập 1, 2). NXB Giáo dục.
- [2] *Bài giảng đạo đức Y học* (2009). NXB Y học.
- [3] Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình (2015). *Báo cáo tổng kết năm học 2014-2015 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2015-2016*.
- [4] Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình (2015). *Báo cáo công tác Đoàn năm học 2014-2015*.
- [5] Trường Đại học Y Dược Thái Bình (2015). *Báo cáo tổng kết năm học 2014-2015 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2015-2016*.
- [6] Trường Đại học Y Dược Thái Bình (2015). *Báo cáo công tác Đoàn năm học 2014-2015 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2015-2016*.

## Giáo dục môi trường cho trẻ mẫu giáo...

(Tiếp theo trang 110)

các buổi tập huấn về GDMT cho trẻ mẫu giáo, tổ chức các buổi chuyên đề cho GV và phụ huynh học sinh.

- Phối hợp tốt giữa nhà trường và gia đình trong việc GDMT cho trẻ; cha mẹ, thầy cô giáo và cộng đồng luôn là tấm gương sáng về BVMT đối với trẻ ở mọi lúc, mọi nơi, mọi tình huống thích hợp để trẻ quan sát, thấy, bắt chước và làm theo.

- Tăng cường tận dụng các hoạt động trải nghiệm về bảo vệ môi trường gắn với cuộc sống thực xung quanh trẻ. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Đào Thanh Âm (chủ biên) - Trịnh Dân - Nguyễn Thị Hòa (1995). *Giáo dục học mầm non* (tập 2, 3). NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Bộ GD-ĐT (1995). *Tài liệu hướng dẫn giảng dạy về giáo dục dân số*. Dự án quốc gia VIE/95/041, Hà Nội.
- [3] Bộ GD-ĐT - Vụ Giáo dục mầm non (2008). *Tài liệu tập huấn giáo dục bảo vệ môi trường cho giáo viên mầm non*.
- [4] Bộ GD-ĐT (2006). *Hướng dẫn thực hiện giáo dục bảo vệ môi trường trong trường mầm non*.
- [5] Ngô Công Hoàn (1994). *Giao tiếp và ứng xử giữa cô giáo và trẻ em*. NXB Đại học Sư phạm.

## Đảm bảo an toàn trong ăn uống cho trẻ...

(Tiếp theo trang 112)

đình cũng như trong cộng đồng. Giáo viên MN, phụ huynh, những người làm công tác chăm sóc giáo dục trẻ cần phải quan tâm tới trẻ mọi lúc, mọi nơi, đảm bảo an toàn cho trẻ từ các hoạt động nhỏ nhất, đơn giản nhất, trong đó có hoạt động ăn uống của trẻ em; góp phần nâng cao hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ, giúp cơ thể trẻ phát triển tốt nhất. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2009). *Chương trình Giáo dục mầm non* (Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [2] Lê Thị Mai Hoa - Trần Văn Dần (2008). *Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non*. NXB Giáo dục.
- [3] Bộ GD-ĐT. *Quyết định số 58/2008/QĐ-BGDĐT ngày 17/10/2008 ban hành Quy định về hoạt động y tế trong các cơ sở giáo dục mầm non*.
- [4] Bộ GD-ĐT- Bộ Y tế. *Thông tư liên tịch số 22/2013/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 18/6/2013 Quy định đánh giá công tác y tế tại các cơ sở giáo dục mầm non*.
- [5] Bộ GD-ĐT. *Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT về Ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non*.